TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÁT XÁT
TỈNH LÀO CAI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 44/2023/HSST
Ngày 30 tháng 8 năm 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÁT XÁT, TỈNH LÀO CAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Hoàng Duy Chiến.
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Bà Tưởng Thị Tuyết;
2. Ông Đỗ Minh Thanh;

- Thư ký phiên toà: bà Phạm Thị Minh Lý – Thư ký, Toà án nhân dân huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bát Xát tham gia phiên toà: bà Nguyễn Thị Hoài Trang - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 8 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai xét xử công khai vụ án Hình sự sơ thẩm thụ lý số 39/2023/HSST ngày 14 tháng 8 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 37/2023/HSST ngày 18 tháng 8 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Giàng A S** (tên gọi khác: không). Giới tính: Nam. Sinh ngày 08 tháng 12 năm 1997, nơi sinh huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai. Nơi cư trú: thôn N, xã T, huyện B, Lào Cai. Dân tộc: Mông.Quốc tịch: Việt Nam.Tôn giáo: không.Nghề nghiệp: Lao động tự do. Trình độ học vấn: 9/12. Tiền án: không; tiền sự: không. Côn ông Giàng A Ch (đã chết) và bà Vàng Thị G. Bị cáo sống như vợ chồng với Giàng Thị S, sinh năm 2002; Con có 02 (hai) con, con lớn sinh năm 2016, con nhỏ sinh năm 2020.Nhân thân: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 01/5/2023, tạm giam ngày 04/5/2023. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Lào Cai.

Người bào chữa cho bị cáo: bà Phạm Thị Thương – Trợ giúp viên Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lào Cai. Có mặt.

Người làm chứng: chị Sùng Thị P, sinh ngày 01/01/1996.
Địa chỉ: thôn S, xã T, huyện B, tỉnh Lào Cai. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ ngày 30/4/2023, Giàng A S đang ở nhà thì nảy sinh ý định tìm mua ma tuý về sử dụng và bán kiếm lời. S dùng điện thoại OPPO gọi điện cho người đàn ông tên Lý Siêu X (không xác định được năm sinh và địa chỉ) để hỏi mua ma tuý. Khoảng 17 giờ cùng ngày, S gặp Lý Siêu X ở khu vực rừng già thuộc xã D, huyện B, tỉnh Lào Cai. Qua trao đổi mua bán, S đã mua của X 01 (một) gói ma tuý heroine được gói bằng nilon màu đen với số tiền 1.500.000 (một triệu năm trăm nghìn) đồng. Sau khi mua được ma tuý, S tháo sim điện thoại gọi cho Xèo vứt ở ven đường rồi đi về nhà và cất gói ma tuý vừa mua được trong gối ở giường ngủ còn Lý Siêu X đi đâu S không biết. Đến khoảng 18 giờ 30 phút cùng ngày, Giàng A S cầm gói ma tuý mua được của X, điện thoại OPPO của S bật chế độ đèn pin để soi sáng, 01 (một) lưỡi dao lam, 01 (một) cân tiểu ly và nhiều mảnh nilon màu xanh vào trong nhà vệ sinh của gia đình để chia ma tuý. S dùng dao lam chia gói ma tuý mua được thành 71 (bảy mươi mốt) phần và dùng các mảnh nilon màu xanh gói lại được 71 (bảy mươi mốt) gói ma tuý. Sau khi chia xong, Giàng A S đã sử dụng 03 (ba) gói ma tuý bằng hình thức hít, 68 (sáu mươi tám) gói ma tuý còn lại S cất trong túi nilon màu xanh rồi cho vào túi nilon màu đen ban đầu, sau đó giấu trong ống tre ở sàn ngủ phía trước nhà. Khoảng 19 giờ cùng ngày, Giàng A S đang ở dưới bếp thì Sùng Thị P (là chị dâu của S) gặp hỏi mua một gói ma tuý và đưa cho Sinh 30.000 (ba mươi nghìn) đồng. S đồng ý, nhận lấy 30.000 (ba mươi nghìn) đồng rồi đi đến sàn ngủ phía trước nhà, lấy từ trong ống tre ở sàn ngủ 01 (một) gói ma tuý được gói bằng nilon màu xanh mang ra đưa cho P. P nhận lấy gói ma tuý cầm trong lòng bàn tay trái rồi đi về phòng đi ngủ. Giàng A S sau khi bán ma tuý cho Pằng thì đi ngủ, còn số tiền 30.000 (ba mươi nghìn) đồng bán ma tuý Sinh đã tiêu xài hết.

Căn cứ vào kết quả điều tra vụ án Vàng Thị P, sinh năm 1965, trú tại thôn S, xã T, huyện B, tỉnh Lào Cai có hành vi tàng trữ trái phép chất ma tuý xảy ra ngày 28/4/2023 tại thôn S, xã T, huyện B, tỉnh Lào Cai. Đến 10 giờ ngày 01/5/2023 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lào Cai đã tiến hành khám xét khẩn cấp người, chỗ ở của Giàng A S và thu giữ toàn bộ vật chứng trên.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lào Cai đã ra Quyết định trưng cầu giám định đối với số vật chứng nghi ma tuý thu giữ khi khám xét người và chỗ ở của Giàng A S. Tại biên bản mở niêm phong, xác định khối lượng, trích mẫu, tái niêm phong và giao nhận đối tượng giám định giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lào Cai và Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai ngày 01/5/2022 đã xác định:

+ Bì 1: 01 (một) gói nhỏ được gói ngoài bằng nilon màu xanh, bên trong chứa chất bột khô, màu trắng, vón cục thu giữ của Sùng Thị Pằng. Khối lượng của chất bột khô, màu trắng, vón cục trong gói này là 0,03 (không phẩy không ba) gam, ký hiệu mẫu M1.

+ Bì 2: 01 (một) gói nilon màu đen, bên trong là 01 (một) túi nilon màu xanh, trong túi nilon màu xanh đựng 67 (sáu mươi bảy) gói nilon màu xanh. Trong 67 (sáu mươi bảy) gói này đều đựng chất bột khô, màu trắng, vón cục thu giữ của Giàng A S. Tổng khối lượng của chất bột khô, màu trắng, vón cục trong 67 (sáu mươi bảy) gói này là: 4,62 (bốn phẩy sáu mươi hai) gam, ký hiệu mẫu M2 .

Tại Kết luận giám định số 145/KL-GĐMT ngày 04/5/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai đã xác định:

+ Mẫu M1: 0,03 *(Không phẩy không ba)* gam chất bột khô, màu trắng, vón cục gửi giám định là loại chất ma túy Heroine (Heroin).

+ Mẫu M2: 4,62 *(Bốn phẩy sáu mươi hai)* gam chất bột khô, màu trắng, vón cục gửi giám định là loại chất ma túy Heroine (Heroin).

Bản cáo trạng số 38/CT - VKS ngày 14 tháng 8 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai truy tố bị cáo Giàng A S về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo như bản Cáo trạng. Đề nghị hội đồng xét xử:

Về tội danh: Tuyên bị cáo Giàng A S phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Về hình phạt chính: Áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Giàng A S từ 06 năm đến 06 năm 06 tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: Quá trình điều tra đã làm rõ gia đình bị cáo thuộc hộ cận nghèo nên đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

+ Tịch thu tiêu hủy 4,33 gam heroine còn lại sau giám định, các mảnh nilon màu xanh, đen và bì niêm phong ban đầu gửi giám định; 01 cân tiểu li tạm giữ của bị cáo Giàng A S; 01 ốp điện thoại màu đen, đã qua sử dụng tạm giữ của Sùng Thị Pằng.

+ Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, cũ, đã qua sử dụng tạm giữ của bị cáo, truy thu số tiền 30.000 đồng do bị cáo phạm tội mà có.

+ Trả lại cho bị cáo Giàng A S 01 sim có số thuê bao 0382079832 và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, cũ, đã qua sử dụng, bên trong lắp thẻ sim có số thuê bao 0347273473.

- Về án phí và quyền kháng cáo: Đề nghị HĐXX tuyên theo quy định của pháp luật.

Người bào chữa cho bị cáo bà Phạm Thị Thương đề nghị:

Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo 5 năm đến 5 năm 6 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Gia đình bị cáo là hộ nghèo theo giấy chứng nhận hộ nghèo, cận nghèo số 588/GCN –HN-HCN ngày 20/2/2023 của Ủy ban nhân dân xã Trịnh Tường, huyện Bát Xát, tỉnh lào Cai. Căn cứ vào điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án, miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Giàng A S.

Tại phiên tòa bị cáo Giàng A S thành khẩn khai báo, bị cáo hối hận về hành vi phạm tội của mình và đề nghị Hội đồng xét xử, xử mức án nhẹ nhất để sớm về đoàn tụ gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên toà hôm nay bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng và các tài liệu khác đã có trong hồ sơ.

Do nghiện chất ma túy và hám lời, Giàng A S mua của một người đàn ông Lý Siêu X không quen biết 01 gói Hêrôin với giá 1.500.000 (một triệu năm trăm nghìn).Sau khi mua được ma túy, Giàng A S mang về nhà và chia nhỏ ra thành 71 gói nhỏ mục đích sử dụng và ai mua thì bán, Giàng A S đã bán cho Giàng Thị Pằng (là chị dâu) 01 gói với giá là 30.000 đồng và sử dụng hết 3 gói. Như vậy bị

cáo đã có hành vi mua bán trái phép chất ma túy, tội phạm và khung hình phạt được qui định tại Điều 251 Bộ luật hình sự, khối lượng ma túy thu giữ của bị cáo là 4,62 (bốn phẩy sáu mươi hai) gam ma túy, khối lượng ma túy bán cho Giàng Thị P là 0,03 gam. Tại Kết luận giám định của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai đã xác định ma túy thu giữ của bị cáo là loại chất ma túy Heroine (Heroin).Viện kiểm sát nhân dân huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai, truy tố bị cáo theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 là đúng người, đúng tội.

[3] Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý nhà nước về chất ma tuý, gây mất trật tự trị an tại địa phương.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng, bản thân bị cáo là đối tượng nghiện chất ma túy.

Tại phiên toà hôm nay cũng như tại cơ quan điều tra bị cáo thành khẩn khai báo. Do đó bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ qui định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[5] Đối với Sùng Thị P là người đã mua ma túy của Giàng A S ngày 30/4/2023 về để sử dụng, do trọng lượng ma túy thu giữ của Sùng Thị Pằng chưa đủ để xử lý hình sự (khối lượng 0,03 gam),nên Công an huyện Bát Xát đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Sùng Thị P về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là đúng quy định của pháp luật.

Đối với người đàn ông tên Lý Siêu X đã bán ma túy cho Giàng A S, do Giàng A S không biết nhân thân, lai lịch của người này nên Cơ quan điều tra chưa điều tra làm rõ được để xử lý.

Đối với hành vi sau khi mua được ma túy, Giàng A S đã sử dụng ma túy ngày 30/4/2023, việc sử dụng ma túy của bị cáo không ai biết. Do chỉ có duy nhất lời khai của bị cáo, ngoài ra không có tài liệu chứng cứ nào khác nên cơ quan điều tra không đề cập xử lý là phù hợp.

[6] Về quan điểm của Viện kiểm sát đưa ra tại phiên tòa, xét thấy là phù hợp.

Đối với quan điểm của người bào chữa đề nghị Hội đồng xét xử, xử bị cáo mức án là 5 năm đến 5 năm 6 tháng tù, xét thấy không phù hợp vì bản thân bị cáo là đối tượng nghiện chất ma túy, mục đích của bị cáo mua ma túy về bán kiếm lời, khối lượng ma túy thu giữ của bị cáo là 4,65 gam Heroine, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây mất trật tự trị an tại địa phương.

[7] Về vật chứng:

Cơ quan điều tra thu giữ của bị cáo 4,65 gam Heroine, đã trích mẫu giám định 0,29 gam, còn lại 4,33 (bốn phẩy ba mươi ba) gam Hêrôin đây là vật chứng của vụ án.

Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 4,33 (bốn phẩy ba mươi ba gam) gam Heroine còn lại sau giám định và các mảnh nilon màu xanh, đen, bì niêm phong ban đầu.

Đối với 01 (một) cân tiểu li tạm giữ của Giàng A S; sim có số thuê bao 0382079832, tại phiên tòa số sim này bị cáo không yêu cầu trả lại và 01 (một) ốp điện thoại màu đen, đã qua sử dụng thu giữ của Sùng Thị Pằng, đối với ốp điện thoại khi Sinh bán ma túy cho Pằng, Pằng dùng để đựng ma túy, đây là tài sản không có giá trị, vì vậy tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, cũ, đã qua sử dụng có số IMEI 1: 865921043989673 bị cáo dùng đèn của điện thoại để chia ma túy ra nhiều phần, đây là công cụ phạm tội, tịch thu sung quỹ nhà nước.

Đối với 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, cũ, đã qua sử dụng có số IMEI: 355753073837556 thu giữ của bị cáo Giàng A S, tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Đối với 01 thẻ sim có số thuê bao 0347273473 bị cáo yêu cầu trả lại cho bị cáo, vì vậy trả lại cho bị cáo;

Đối với số tiền bán ma túy cho Sùng Thị Pằng được 30.000 đồng bị cáo đã chi tiêu hết, đây là tiền do phạm tội mà có, vì vậy cần truy thu của bị cáo sung quỹ nhà nước.

Đối với số tiền thu giữ của Sùng Thị Pằng 100.000 đồng và Giàng Thị Sùng 160.000 đồng, cơ quan điều trả đã trả lại cho chị Pằng và Sùng là phù hợp.

[8] Về án phí: Gia đình bị cáo là hộ nghèo theo giấy chứng nhận hộ nghèo, cận nghèo số 588/GCN –HN-HCN ngày 20/2/2023 của Ủy ban nhân dân xã Trịnh Tường, huyện Bát Xát, tỉnh lào Cai. Căn cứ vào điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án, miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Giàng A S.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Giàng A S phạm tội: "Mua bán trái phép chất ma tuý".

Căn cứ khoản 1 Điều 251; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án ngày 30/12/2016.

1. Xử phạt bị cáo Giàng A S 6 (sáu) năm 6 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt tạm giữ ngày 01 tháng 5 năm 2023.

2. Về vật chứng:

Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy:

- 4,33 (bốn phẩy ba mươi ba) gam Heroine và toàn bộ các mảnh nilon, túi gói ban đầu, được đựng trong 01 bì thư niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai. Trên mặt bì niêm phong có ghi "Vật chứng còn lại sau trích mẫu giám định thu giữ trong quá trình khám xét khẩn cấp chỗ ở của Giàng A S ngày 01/5/2023 tại thôn Nà Lặc, xã Trịnh Tường, huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai".

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) cân tiểu li; sim có số thuê bao 0382079832 thu giữ của Giàng A S và 01 (một) ốp điện thoại màu đen, đã qua sử dụng thu giữ của Sùng Thị Pằng.

Tịch thu sung quỹ nhà nước 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, cũ, đã qua sử dụng có số IMEI 1: 865921043989673.

Tạm giữ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, cũ, đã qua sử dụng có số IMEI: 355753073837556 để đảm bảo thi hành án.

Trả lại cho bị cáo Giàng A S 01 thẻ sim có số thuê bao 0347273473.

Truy thu của bị cáo Giàng A S 30.000 (ba mươi nghìn) đồng sung quỹ nhà nước.

3. Án phí: Bị cáo Giàng A S được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKS, TA tỉnh;
- VKSND H. Bát Xát;
- Bị cáo;
- Người bào chữa;
- Nhà tạm giữ CA huyện;
- THA DS; THA HS;
- Lưu HS-TA (2).

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đã ký

Hoàng Duy Chiến

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Duy Chiến